

Hà Nội, ngày 05 tháng 10 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH BỔ NHIỆM
CÁN BỘ KỸ THUẬT CỦA TRUNG TÂM
LÀM NHIỆM VỤ CÔNG TRÌNH

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp ngày 29/11/2014
- Căn cứ Điều lệ của Trung tâm Nghiên cứu Trắc địa công trình
- Căn cứ hợp đồng kinh tế ký giữa Trung tâm Nghiên cứu Trắc địa công trình và khả năng chuyên môn

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Bổ nhiệm bà: Hoàng Thị Thủy cán bộ phụ trách kỹ thuật của Trung tâm Nghiên cứu Trắc địa công trình làm chủ nhiệm công trình Đo không chế ảnh tỷ lệ 1/10.000 phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý khu vực sân bay Buôn Ma Thuột, Cà Mau

Số hợp đồng: 221005/HĐ ngày 05/10/2022


Điều 2: Bà Hoàng Thị Thủy được hưởng mức lương và các khoản phụ cấp theo quy định của Trung tâm.

Điều 3: Bà Hoàng Thị Thủy và các bộ phận có liên quan của Trung tâm có trách nhiệm thi hành Quyết định này ./.

Nơi nhận:

- Như điều 3
- Lưu VT

GIÁM ĐỐC



TS. Đình Công Hòa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN

HOẠT ĐỘNG NCKH VÀ PHỤC VỤ SẢN XUẤT

Trung tâm Nghiên cứu Trắc địa công trình, Trường Đại học Mở - Địa chất
chứng nhận:

Đồng chí: Hoàng Thị Thủy

Đơn vị: Bộ môn Trắc địa Phổ thông và Sai số

Chủ trì hợp đồng sản xuất ký về Trung tâm trong năm học 2023-2024

Tên hợp đồng: Đo không chế ảnh tỷ lệ 1/10.000 phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu
nền địa lý khu vực sân bay Buôn Ma Thuột, Cà Mau

Số hợp đồng: 221005/HĐ

Ngày ký hợp đồng: 05 tháng 10 năm 2022

Ngày thanh lý: 22 tháng 8 năm 2023

Số tiền theo thanh lý hợp đồng: 760 triệu đồng

Hà Nội, ngày 10 tháng 10 năm 2023



TS. Đinh Công Hòa

HỢP ĐỒNG

**Về việc Đo không chế ảnh tỷ lệ 1/10.000 phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu
nền địa lý khu vực sân bay Buôn Ma Thuột, Cà Mau**

Số: 221005/HĐ

Căn cứ bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24/11/2015 và có hiệu lực từ ngày 01/01/2017;
Căn cứ nhu cầu của Xí nghiệp Chụp ảnh Hàng không - Chi nhánh Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ và khả năng thực hiện của Trung tâm Nghiên cứu Trắc địa Công trình.

Hôm nay, ngày 05 tháng 10 năm 2022, chúng tôi gồm:

Bên A: XÍ NGHIỆP CHỤP ẢNH HÀNG KHÔNG - CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MTV TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ

Đại diện: Ông Nguyễn Hồng Nguyên - Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ: Số 2/198 Đường Trần Cung, P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm,
TP. Hà Nội
Điện thoại: 024.37558084 - Fax: 024.37558086
Tài khoản: 0511100238009
Ngân hàng: TMCP Quân đội - Chi nhánh Điện Biên Phủ Hà Nội
Mã số thuế: 0100107211-003.

Bên B: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRẮC ĐỊA CÔNG TRÌNH

Đại diện: Ông Đình Công Hòa - Chức vụ: Giám đốc.
Địa chỉ: Trường Đại học Mỏ - Địa chất, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội
Tài khoản: 1462201006407
Ngân hàng: Nông nghiệp và PTNT - Chi nhánh Tây Đô, Hà Nội.
Mã số thuế: 0100531036.

Sau khi bàn bạc, hai bên thống nhất ký Hợp đồng với các điều khoản như sau:

Điều 1. Nội dung công việc

Bên A thuê Bên B thực hiện Đo không chế ảnh tỷ lệ 1/10.000 phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý khu vực sân bay Buôn Ma Thuột, Cà Mau.

Khối lượng dự kiến: 65,65 mảnh

Trong đó: Sân bay Buôn Ma Thuột 55,18 mảnh; Cà Mau 10,47 mảnh.

Điều 2: Thời hạn thực hiện

Thời hạn hoàn thành công việc: Từ tháng 10/2022 đến tháng 12/2022

Điều 3: Yêu cầu kỹ thuật và sản phẩm giao nộp:

3.1 Yêu cầu kỹ thuật:

- Công tác đo khống chế ảnh ngoại nghiệp được thực hiện nhằm mục đích phục vụ công tác tăng dày nội nghiệp liên kết tất cả các tấm ảnh được chụp rời rạc thành một khối ảnh thống nhất đưa về Hệ tọa độ quốc tế WGS-84 đảm bảo độ chính xác về mặt phẳng và độ cao theo yêu cầu của dữ liệu địa hình, phục vụ công tác đo vẽ, xây dựng cơ sở dữ liệu ở công đoạn sau.

- Thiết kế điểm khống chế ảnh: Để đảm bảo độ chính xác của khối tăng dày, các điểm KCA được thiết kế vào các góc và xung quanh của từng phân khu bay chụp ảnh, tùy theo diện tích và đặc điểm của từng phân khu bố trí các điểm KCA rải ở trong khối. Mỗi khối tăng dày bố trí từ 1-2 điểm kiểm tra ở vị trí yếu nhất của khối (thường ở giữa khối).

- Chọn chích điểm khống chế ảnh:

+ Mỗi khu vực thiết kế tách theo phân khu đảm bảo các điểm khống chế ảnh hỗ trợ phục vụ tính toán và kiểm tra công tác tăng dày khống chế ảnh nội nghiệp.

+ Công tác chọn, chích và đo nối tọa độ, độ cao các điểm khống chế ảnh thực hiện theo đúng quy phạm nhà nước đảm bảo cho đo vẽ dữ liệu địa hình tỷ lệ 1/10.000. Vị trí các điểm khống chế ảnh ngoại nghiệp được vẽ mô tả trên sơ đồ ghi chú điểm.

- Đo nối, tính toán tọa độ, độ cao các điểm khống chế ảnh:

+ Lựa chọn các mốc, điểm khống chế tọa độ Nhà nước và các điểm khống chế tọa độ sân bay (PACs, SACs) có sẵn, đủ tiêu chuẩn làm căn cứ tham chiếu đo nối, xây dựng dữ liệu địa hình và chương ngại vật.

+ Sử dụng các máy GPS 2 tần số Trimble 4000 ssi, Trimble 5700 (hoặc tương đương) theo quy trình đo tĩnh, thu tín hiệu độc lập trong thời gian 150 phút trở lên. Điểm mốc khống chế ảnh được đo nối vào ít nhất 2 điểm tọa độ, độ cao nhà nước với phương pháp đo tĩnh.

+ Số liệu thu được sau mỗi ca đo được chuyển vào máy tính và được xử lý. Sử dụng phần mềm TBC (Trimble Business Center) để bình sai tọa độ đánh giá độ chính xác, sau đó được bình sai và xuất kết quả tính toán theo quy định của phần mềm TBC. Kết quả tính toán bình sai được chuyển về Hệ tọa độ WGS-84, Hệ độ cao MSL.

3.2 Sản phẩm giao nộp:

+ Sơ đồ đo nối KCA

+ Sổ đo GPS (cả sổ truyền thống và sổ điện tử) lưới KCA ngoại nghiệp

+ Kết quả tính toán bình sai lưới KCA ngoại nghiệp trên phần mềm TBC.

Điều 4: Trách nhiệm của các bên

4.1 Trách nhiệm của Bên A:

- Cung cấp file số liệu, phạm vi và yêu cầu kỹ thuật để Bên B thực hiện công việc.

- Kiểm tra nghiệm thu và tiếp nhận toàn bộ sản phẩm do Bên B bàn giao.

- Thanh toán toàn bộ kinh phí thực hiện hợp đồng cho Bên B.

4.2 Trách nhiệm của Bên B:

- Tự chuẩn bị toàn bộ trang thiết bị và nhân lực để thực hiện công việc.

- Cam kết thi công theo đúng thiết kế, thực hiện đầy đủ nghĩa vụ và trách nhiệm được nêu trong điều khoản chung và điều kiện cụ thể của Hợp đồng.

Điều 5: Trị giá hợp đồng và phương thức thanh toán

5.1 Giá trị hợp đồng tạm tính theo đơn giá 11.568.500 đồng/mảnh là:

65,65 mảnh x 11.568.500 đồng/mảnh	= 759.472.025 đồng
Thuế GTGT 8%	= 60.757.762 đồng
Tổng cộng	= 820.229.787 đồng

(Bằng chữ: Tám trăm hai mươi triệu, hai trăm hai mươi chín nghìn, bảy trăm tám mươi bảy đồng).

5.2 Phương thức thanh toán:

- Thanh toán theo khối lượng thi công thực tế do Bên A yêu cầu và bên B thực hiện.
- Sau khi hai bên ký hợp đồng, căn cứ nguồn vốn Bên A được chủ đầu tư cấp, Bên A tạm ứng cho Bên B không quá 30% giá trị hợp đồng đã bao gồm thuế GTGT. Giá trị thanh toán được thực hiện trên cơ sở khối lượng công việc hoàn thành các công đoạn của bên B được bên A nghiệm thu và nguồn vốn bên A được chủ đầu tư thanh toán.
- Sau khi toàn bộ sản phẩm đã được kiểm tra nghiệm thu các cấp Bên A sẽ thanh toán hết phần giá trị còn lại cho Bên B (sau khi trừ phần đã tạm ứng).
- Việc thanh toán được thực hiện bằng chuyển khoản khi có đủ chứng từ hợp pháp:
Hợp đồng và thanh lý hợp đồng.
Biên bản nghiệm thu và bàn giao sản phẩm
Hoá đơn tài chính.

Điều 6: Hiệu lực của hợp đồng:

- Hợp đồng này có hiệu lực từ ngày ký. Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn hoặc thay đổi các điều khoản trong hợp đồng thì hai bên phải thông báo cho nhau để cùng bàn bạc giải quyết. Trong trường hợp có tranh chấp mà không tự thương lượng giải quyết được, hai bên sẽ khiếu nại lên Tòa án kinh tế thành phố Hà Nội, quyết định của Tòa án sẽ là quyết định cuối cùng.
- Hợp đồng này gồm 03 trang, được lập thành 04 bản có giá trị pháp lý như nhau, mỗi bên giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN BÊN A *anh*
GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hồng Nguyên

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC



Đinh Công Hòa

BAO Y BẢN CHÍNH
Ngày.....tháng.....năm.....



GIÁM ĐỐC

TS. Đinh Công Hòa



BIÊN BẢN THANH LÝ HỢP ĐỒNG

Số: 221005/HĐ ngày 05/10/2022

***Về việc Đo không chế ảnh tỷ lệ 1/10.000 phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu
nền địa lý khu vực sân bay Buôn Ma Thuột, Cà Mau***

Căn cứ hợp đồng số 221005/HĐ ngày 05/10/2022 giữa Xí nghiệp Chụp ảnh Hàng không - Chi nhánh Công ty TNHH MTV Trắc địa Bản đồ và Trung tâm Nghiên cứu Trắc địa Công trình về việc Đo không chế ảnh tỷ lệ 1/10.000 phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý khu vực sân bay Buôn Ma Thuột, Cà Mau;

Căn cứ biên bản nghiệm thu ngày ngày 04/7/2023; Biên bản bàn giao sản phẩm ngày 04/7/2023.

Căn cứ vào kết quả thực hiện Hợp đồng.

Hôm nay, ngày 22 tháng 8 năm 2023, chúng tôi gồm:

Bên A: XÍ NGHIỆP CHỤP ẢNH HÀNG KHÔNG - CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH

MTV TRẮC ĐỊA BẢN ĐỒ

Đại diện: **Ông Nguyễn Hồng Nguyên** - Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: Số 2/198 Đường Trần Cung, P.Cổ Nhuế 1, Q.Bắc Từ Liêm,
TP. Hà Nội

Điện thoại: 024.37558092 số lẻ 105 - Fax: 024.37558092

Tài khoản: 0511100238009

Ngân hàng: TMCP Quân đội - Chi nhánh Điện Biên Phủ Hà Nội

Mã số thuế: 0100107211 003.

Bên B: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRẮC ĐỊA CÔNG TRÌNH

Đại diện: **Ông Đinh Công Hòa** - Chức vụ: Giám đốc.

Địa chỉ: Trường Đại học Mỏ - Địa chất, phường Đức Thắng, quận Bắc Từ Liêm, TP. Hà Nội

Tài khoản: 1462201006407

Ngân hàng: Nông nghiệp và PTNT - Chi nhánh Tây Đô, Hà Nội.

Mã số thuế: 0100531036.

Sau khi kiểm tra đối chiếu, hai bên thống nhất thanh lý hợp đồng với những nội dung sau:

Điều 1: Nội dung, khối lượng và chất lượng công việc đã thực hiện:

1.1 Nội dung, khối lượng công việc: Bên B đã thực hiện Đo khống chế ảnh tỷ lệ 1/10.000 phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý khu vực sân bay Buôn Ma Thuột, Cà Mau.

Khối lượng thực tế thi công: 65,65 mảnh

- Sân bay Buôn Ma Thuột: 55,18 mảnh.

- Sân bay Cà Mau: 10,47 mảnh.



1.2 Chất lượng công việc:

Toàn bộ sản phẩm thực hiện theo đúng Quy phạm và các yêu cầu nêu trong Hợp đồng. Sản phẩm nghiệm thu các cấp đạt yêu cầu.

Điều 2: Thời gian thực hiện, sản phẩm giao nộp:

2.1 Thời gian thực hiện: Từ tháng 10/2022 đến tháng 7/2023.

2.2 Sản phẩm giao nộp: Bên B đã bàn giao cho Bên A toàn bộ sản phẩm và các tài liệu kèm theo, bao gồm:

TT	Danh mục tài liệu	Đơn vị tính	Số lượng
1	Số liệu đo GPS và kết quả tính toán bình sai lưới KCA ngoại nghiệp in trên giấy	Bộ	01
2	Số liệu đo GPS và kết quả tính toán bình sai lưới KCA ngoại nghiệp trên phần mềm TBC	USB	01
3	Sổ đo GPS và 01 file số sổ điện tử	Bộ	01
4	Sơ đồ đo nối KCA và 01 file số	Tờ	01



Điều 3: Giá trị thực hiện hợp đồng và thanh toán:

3.1 Giá trị thực hiện:

65,65 mảnh x 11.568.500 đồng/mảnh = 759.472.025 đồng

Thuế GTGT 8% = 60.757.762 đồng

Tổng cộng = 820.229.787 đồng

(Bằng chữ: Tám trăm hai mươi triệu, hai trăm hai mươi chín nghìn, bảy trăm tám mươi bảy đồng).


3.2 Thanh toán:


Bên A sẽ thanh toán cho Bên B số tiền trên sau khi hai bên ký thanh lý hợp đồng, Bên B xuất hoá đơn cho Bên A.

Điều 4: Điều khoản cuối cùng

Hai bên thống nhất thanh lý Hợp đồng số 221005/HĐ ngày 05/10/2022.

Biên bản này gồm 02 trang, được làm thành 04 bản, mỗi bên giữ 02 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A
GIÁM ĐỐC

Nguyễn Hồng Nguyên

ĐẠI DIỆN BÊN B
GIÁM ĐỐC

Đinh Công Hòa

SAO Y BẢN CHÍNH
Ngày 22 tháng 07 năm 2024

GIÁM ĐỐC
TS. Đinh Công Hòa



HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ký hiệu (Serial): 1C23TCT

Số (No.): 7

Ngày (Date) 23 tháng (month) 08 năm (year) 2023

Đơn vị bán hàng (Seller): TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRẮC ĐỊA CÔNG TRÌNH

Mã số thuế (Tax code): 0100531036

Địa chỉ (Address): Tầng 2 nhà 5 tầng, Đại học Mỏ - Địa Chất, Phường Đức Thắng, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Tài khoản (A/C number): 1462201006407 Tại Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh Tây Đô



Họ tên người mua hàng (Buyer):

Tên đơn vị (Company name): XÍ NGHIỆP CHỤP ẢNH HÀNG KHÔNG - CHI NHÁNH CÔNG TY TNHH MỘT THÀNH VIÊN TRẮC ĐỊA BÀN ĐỒ

Mã số thuế (Tax code): 0100107211-003

Địa chỉ (Address): Số 2/198, đường Trần Cung, Phường Cổ Nhuế 1, Quận Bắc Từ Liêm, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Hình thức thanh toán (Payment method): Chuyển khoản

Số tài khoản (A/C No.):

STT (No.)	Tên hàng hóa, dịch vụ (Name of goods, services)	Đơn vị tính (Unit)	Số lượng (Quantity)	Đơn giá (Unit price)	Thành tiền (Amount)
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)x(5)
1	Đo khống chế ảnh tỷ lệ 1/10.000 phục vụ xây dựng cơ sở dữ liệu nền địa lý khu vực sân bay Buôn Ma Thuột, Cà Mau (theo hợp đồng số: 221005 HĐ ngày 05/10/2022)	hợp đồng			759.472.025
Cộng tiền hàng (Sub total):					759.472.025
Thuế suất GTGT (VAT rate):		8%	Tiền thuế GTGT (VAT amount):		60.757.762
Tổng cộng tiền thanh toán (Total payment):					820.229.787
Số tiền viết bằng chữ (Amount in words): Tám trăm hai mươi triệu, hai trăm hai mươi chín nghìn, bảy trăm tám mươi bảy đồng.					

Người mua hàng (Buyer)

Người bán hàng (Seller)

Signature Valid

Ký bởi: TRUNG TÂM NGHIÊN CỨU TRẮC
ĐỊA CÔNG TRÌNH
Ký ngày: 23- 08- 2023

Mã của cơ quan thuế (Tax authority code): 0010A3F76A3F6C4744A4A0DFDC7719D448

Trang tra cứu: <http://0100531036hd.easyinvoice.com.vn> Mã tra cứu: a6Z3q8r2083892257319644

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)